

**CHUẨN ĐẦU RA
ĐẠI HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

(Ban hành theo Quyết định số 243/QĐ-ĐHHD ngày 11/12/2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

1. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- Ngành đào tạo:
 - + Tiếng Việt: **Giáo dục thể chất**
 - + Tiếng Anh: **Physical education**
- Trình độ: **Đại học**
- Mã ngành đào tạo: **7140206**
- Thời gian đào tạo: **4 năm**

- **Giới thiệu tóm tắt về chương trình đào tạo:** Đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất có trình độ đại học có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, đáp ứng nhu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả dạy học môn thể dục trong các trường ở bậc học phổ thông, hoặc làm công tác quản lý phong trào TDTT ở các sở, ngành.... Có năng lực đảm đương công tác giảng dạy, nghiên cứu trong lĩnh vực TDTT và đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục trong các trường ở bậc học phổ thông về quy mô, chất lượng, hiệu quả, phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tiếp tục học tập lên các bậc học cao hơn

2. CHUẨN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP

2.1. Về kiến thức

- Nắm vững và vận dụng tốt trong thực tiễn những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật. Tích lũy được kiến thức nền tảng về nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực giáo dục thể chất và có thể tiếp tục học tập ở trình độ sau đại học.

- Lý thuyết chuyên sâu về cấu trúc giải phẫu, đặc điểm tâm sinh lý, hình thái chức năng các hệ cơ quan trong cơ thể; các vấn đề về tâm lý trong tập luyện và thi đấu; lượng vận động, quãng nghỉ, cấu trúc buổi tập, bài tập... đối với các học phần lý luận trong lĩnh vực Giáo dục thể chất như: Tâm lý học thể dục thể thao, lịch sử TDTT & Olympic, sinh lý, giải phẫu, vệ sinh, y học TDTT, lý luận và phương pháp GDTC, đo lường TDTT, quản lý TDTT, sinh hóa TDTT... để giải thích các quy luật, nguyên lý, cấu trúc bài tập, kỹ chiến thuật trong tập luyện và thi đấu các môn thể thao như: Điền kinh, thể dục, trò chơi vận động, đá cầu, cầu lông, võ thuật, quần vợt, cờ vua và các môn bóng.

- Hệ thống về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, cách đánh giá kết quả giảng dạy các môn thể thao; nguyên tắc, phương pháp giảng dạy GDTC; nguyên lý kỹ thuật các môn thể thao.

+ Kiến thức về luật thi đấu, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn thể thao.

2.2. Về kỹ năng

- Xây dựng kế hoạch, soạn giáo án, tổ chức thực hiện giảng dạy môn Giáo dục thể chất.

+ Kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn giảng dạy các môn thể thao trong trường học ở các điều kiện khác nhau.

+ Lập kế hoạch và soạn bài giảng, giáo án giảng dạy GDTC.

+ Thống kê, đo đạc và xử lý các số liệu trong thể thao để vận dụng vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

+ Làm mẫu, thị phạm động tác một cách chính xác các bài tập bổ trợ kỹ thuật; các giai đoạn kỹ thuật động tác và hoàn chỉnh động tác một cách chính xác.

+ Phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về KHCN để giải quyết những vấn đề thực tế trừu tượng trong lĩnh vực GDTC và các hoạt động TDTT. Viết được báo cáo, thuyết trình có nội dung đơn giản, trình bày các ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.

- Hoạt động huấn luyện và công tác phong trào TDTT

+ Lập kế hoạch và huấn luyện thể thao.

+ Tổ chức thi đấu và làm tốt công tác trọng tài các giải thể thao.

+ Phân tích, đánh giá, dự báo thành tích thể thao

+ Biết cách phân tích, đánh giá và điều chỉnh chiến thuật, diễn biến tâm lý thi đấu của các vận động viên trong thi đấu các môn thể thao

+ Huấn luyện thể lực chung và thể lực chuyên môn của các môn thể thao

+ Đạt chuẩn đẳng cấp 3 ít nhất 2 môn trong chương trình đào tạo

2.3. Thái độ

- Có tư cách đạo đức tốt, trách nhiệm cao trong hoạt động chuyên môn, yêu nghề, luôn phấn đấu vì sự nghiệp TDTT của Đảng và dân tộc. Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt trong học tập và công tác, có thái độ tự giác và tích cực trong học tập và rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác. Tinh thần hợp tác làm việc nhóm, thái độ thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc chuyên môn.

- Chấp hành pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của môi trường giáo dục và đơn vị sử dụng lao động, có ý thức trách nhiệm công dân.

2.4. Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm

- Có năng lực dẫn dắt, hướng dẫn phong trào tập luyện các môn TT một cách có hiệu quả.

- Có sáng kiến trong quá trình giảng dạy GDTC và các hoạt động phong trào TDTT. Thích nghi với các môi trường giảng dạy, tập luyện và thi đấu các môn thể thao khác nhau.

- Tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Đưa ra được dự đoán, kết luận về kỹ thuật và thành tích các môn thể thao.

- Tự lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình. Đảm đương tốt vai trò huấn luyện các đội tuyển học sinh các trường giảng dạy.

- Chủ động trong việc lập kế hoạch, tổ chức và trọng tài các giải TT được giao nhiệm vụ.

2.5. Tiếng Anh: Đạt trình độ bậc 3/6 (mức 3) Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2.6. Công nghệ thông tin: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI TỐT NGHIỆP

- Sau khi tốt nghiệp Đại học ngành Giáo dục thể chất, sinh viên có khả năng giảng dạy môn GDTC trong các trường phổ thông, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.

- Làm công tác phong trào TDTT ở các trường THPT; huấn luyện và làm phong trào tại Sở VH - TT và Du lịch, Trung tâm văn hóa TDTT của Tỉnh, huyện thị.

4. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

Có khả năng tiếp tục học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các lớp học chuyên ngành: Giáo dục thể chất và Huấn luyện thể thao. /s



PGS, TS. Nguyễn Mạnh An

Số 2543/QĐ-ĐHHĐ

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học
của Trường Đại học Hồng Đức

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-ĐHHĐ ngày 12/5/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức;

Xét đề nghị của Ông trưởng phòng Quản lý đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Hồng Đức từ năm học 2017-2018 (có chuẩn đầu ra ngành kèm theo).

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 2. Giao cho các Phó Hiệu trưởng phụ trách chỉ đạo các phòng, ban, khoa, các bộ môn, các đơn vị trong trường rà soát các quy chế quản lý đào tạo, nội dung cấu trúc các học phần, các quy định về đánh giá điểm học phần, điểm rèn luyện của sinh viên, tổ chức thực hiện đào tạo đảm bảo các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và thái độ, hành vi của sinh viên tốt nghiệp các ngành/chuyên ngành đào tạo của trường.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng, khoa, bộ môn; các đơn vị hữu quan; các giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục và các sinh viên thuộc đối tượng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng và các PHT (để chỉ đạo);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.



Nguyễn Mạnh An